

KẾT QUẢ CÔNG TÁC TÔN GIÁO SAU 5 NĂM THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT 25-NQ/TW VỀ CÔNG TÁC TÔN GIÁO

TRẦN XUÂN HIỀN^(*)

Ngày 12/3/2003, Hội nghị lần thứ bảy Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa IX) ban hành Nghị quyết số 25-NQ/TW về công tác tôn giáo. Sau 5 năm quán triệt, phổ biến và thực hiện Nghị quyết số 25-NQ-TW, tình hình tôn giáo ở nước ta tiếp tục ổn định, hoạt động tôn giáo từng bước đi vào nề nếp; công tác quản lý nhà nước về tôn giáo đạt được kết quả quan trọng và có bước chuyển biến; quyền tự do tín ngưỡng, tôn giáo và không tín ngưỡng, tôn giáo của công dân tiếp tục được bảo đảm; hệ thống chính sách, pháp luật về tôn giáo được bổ sung và hoàn thiện, các tôn giáo đều bình đẳng trước pháp luật; sinh hoạt tôn giáo của tín đồ, chức sắc, nhà tu hành theo hướng “tốt đời, đẹp đạo”; tình đoàn kết, gắn bó giữa những người có tín ngưỡng, tôn giáo và những người không có tín ngưỡng, tôn giáo ngày càng được củng cố.

Nghị quyết số 25-NQ/TW về công tác tôn giáo có ý nghĩa quan trọng đối với công tác quản lý nhà nước về tôn giáo trong tình hình mới. Nghị quyết đã xác định rõ hơn về tôn giáo và công tác tôn giáo là: “*Tín ngưỡng, tôn giáo là nhu cầu tinh thần của một bộ phận nhân dân, đang và sẽ tồn tại cùng dân tộc trong quá trình xây dựng chủ nghĩa xã hội ở nước ta*” và tạo được sự chuyển biến căn bản về nhận thức, quan điểm chủ trương về công tác tôn giáo. Ngày 18/6/2003, Chính phủ

đã ban hành Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết về công tác tôn giáo. Các bộ, ngành ở trung ương có liên quan cùng cấp ủy, chính quyền và các tổ chức chính trị, chính trị - xã hội các tỉnh, thành phố đã chủ động xây dựng chương trình hành động đưa Nghị quyết số 25-NQ/TW vào cuộc sống, tạo được lòng tin và sự chuyển biến về nhận thức trong nhân dân và trong toàn xã hội. Thông qua các phương tiện truyền thông đại chúng, những chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước về tôn giáo đã nhận được sự ủng hộ và tham gia của đông đảo chức sắc, chức việc, nhà tu hành.

Sau 5 năm thực hiện Nghị quyết số 25/NQ-TW, công tác tôn giáo đã đạt được những kết quả quan trọng, thể hiện qua những hoạt động tôn giáo phong phú và việc nâng cao chất lượng công tác quản lý nhà nước về tôn giáo, cụ thể như sau:

- *Về hoàn thiện chính sách, pháp luật liên quan đến tôn giáo:* Nghị quyết của Trung ương Đảng về công tác tôn giáo là cơ sở để từng bước bổ sung, hoàn thiện chính sách pháp luật liên quan đến tôn giáo. Pháp lệnh tín ngưỡng, tôn giáo được Ủy ban Thường vụ Quốc hội thông qua ngày 18/6/2004 và có hiệu lực thi hành từ ngày 15/11/2004; Chính phủ ban hành Nghị định số 22/2005/NĐ-CP ngày 1/3/2005 hướng dẫn thi hành một số điều

^{*}. Vụ Tổng hợp, Bộ Nội vụ.

của Pháp lệnh tín ngưỡng, tôn giáo; Thủ tướng Chính phủ ban hành Chỉ thị số 01/2005/CT-TTg ngày 4/2/2005 về một số công tác đối với đạo Tin Lành và Chỉ thị số 1940/CT-TTg ngày 31/12/2008 về nhà, đất liên quan đến tôn giáo, v.v... là những cơ sở pháp lý quan trọng để nâng cao chất lượng công tác quản lý nhà nước về tôn giáo. Công tác tôn giáo tiếp tục được các cấp, các ngành quan tâm giải quyết các nhu cầu chính đáng của các tổ chức, cá nhân tôn giáo trong khuôn khổ pháp luật. Đối với một số vùng, miền nảy sinh các vấn đề phức tạp đã được các cấp chính quyền tập trung giải quyết đạt kết quả, tạo được niềm tin của chức sắc, nhà tu hành và tín đồ các tôn giáo vào chính sách tôn giáo của Đảng và Nhà nước. Những kết quả trên tiếp tục khẳng định chính sách nhất quán của Đảng và Nhà nước ta về tôn giáo là tôn trọng và bảo đảm quyền tự do tín ngưỡng, tôn giáo của công dân, đồng thời chống lại âm mưu lợi dụng tôn giáo để chống phá cách mạng nước ta, vu cáo Việt Nam vi phạm nhân quyền. Nghị quyết của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về công tác tôn giáo đã tạo được hành lang pháp lý quan trọng giúp cho chính quyền các cấp từ trung ương đến cơ sở quản lý nhà nước về tôn giáo.

- *Về tổ chức giáo hội*: các tôn giáo được tạo điều kiện củng cố và kiện toàn tổ chức giáo hội từ trung ương đến cơ sở, đại hội nhiệm kỳ của các tôn giáo được tổ chức trang trọng và quy mô lớn hơn, tiêu biểu như: Giáo hội Phật giáo Việt Nam tổ chức Đại hội Đại biểu Phật giáo toàn quốc lần thứ VI vào năm 2007; Giáo hội Công giáo Việt Nam tổ chức Đại hội Hội đồng Giám mục Việt Nam lần thứ X vào năm 2007; Tổng Liên hội Hội thánh Tin Lành Việt Nam (Miền Nam) tổ chức Đại hội đồng lần thứ II vào năm 2005, lần thứ III vào tháng 3/2009, cơ bản đã cử xong Ban Đại diện hoặc Đại diện Tin Lành ở các tỉnh, thành phố; Tổng hội Hội thánh Tin Lành Việt Nam (Miền Bắc) tổ chức thành công Đại hội đồng lần thứ 32 vào năm 2004 sau nhiều năm gián đoạn và Đại hội đồng lần thứ 33 tổ chức vào tháng 2/2009; Ban Trị sự Trung ương Phật giáo Hòa Hảo tổ chức Đại hội nhiệm kỳ II vào năm 2004 và nhiệm kỳ III vào tháng 5/2009; Cộng đồng Hồi giáo tỉnh

An Giang sau khi được thành lập đã tiến hành đại hội theo nhiệm kỳ; Các hệ phái Cao Đài đến kỳ đại hội đều được Nhà nước tạo điều kiện tổ chức đại hội theo nhiệm kỳ và củng cố tổ chức, nhân sự. Hội đồng Trị sự Giáo hội Phật giáo Việt Nam tập trung kiện toàn, bổ sung thành lập mới một số ban chuyên môn và Ban Trị sự, Ban Đại diện Phật giáo một số tỉnh, thành phố. Đến nay, có 54/63 tỉnh, thành phố có ban trị sự, ban đại diện Phật giáo tỉnh, thành phố. Giáo hội Công giáo Việt Nam đã tách Giáo phận Xuân Lộc thành hai giáo phận: Giáo phận Xuân Lộc (Đồng Nai) và Giáo phận Bà Rịa (Bà Rịa - Vũng Tàu), nâng số giáo phận Công giáo ở Việt Nam lên thành 26 giáo phận. Hội đồng Chương quản Cao Đài (Tây Ninh) cơ bản đã cử xong chức sắc đại diện Hội đồng Chương quản ở các tỉnh, thành phố có liên quan, v.v...

- *Việc phong chức, bổ nhiệm và đào tạo chức sắc* được các tổ chức tôn giáo tiến hành thường xuyên, đáp ứng cơ bản nhu cầu sinh hoạt tôn giáo của tín đồ. Theo báo cáo thống kê hàng năm của các tổ chức tôn giáo và các tỉnh, thành phố, trong 5 năm qua, số chức sắc được phong chức, bổ nhiệm và chuyển chuyển là 6.197 người⁽¹⁾.

- *Việc xây mới, xây lại và tu bổ, sửa chữa cơ sở thờ tự của các tôn giáo* được chính quyền quan tâm, tạo điều kiện. Trong 5 năm, có 1.245 cơ sở xây mới, 2.315 cơ sở được cải tạo, nâng cấp. Các tỉnh, thành phố từng bước xét duyệt địa

1. Tổng hợp các báo cáo từ năm 2004 đến năm 2008 của Ban Tôn giáo Chính phủ.

điểm xây dựng mới cơ sở tôn giáo của các tôn giáo như: Học viện Phật giáo Việt Nam được xây dựng tại huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội; Học viện Phật giáo Việt Nam tại thành phố Hồ Chí Minh được mở rộng diện tích sử dụng; Học viện Phật giáo Nam tông Khome được xây dựng tại thành phố Cần Thơ. Hội thánh Tin Lành Việt Nam (Miền Nam) đang xây dựng Viện Thánh kinh Thần học tại thành phố Hồ Chí Minh. Giáo hội Công giáo Việt Nam được mở rộng giáo xứ La Vang, tỉnh Quảng Trị. Số lượng cơ sở thờ tự của các giáo xứ, giáo họ của Công giáo và chi hội đạo Tin Lành ở các tỉnh, thành phố được xây dựng, sửa chữa với số lượng lớn, nhất là ở các tỉnh Tây Nguyên.

- *Hệ thống trường, lớp đào tạo chức sắc, nhà tu hành các tôn giáo* hoạt động thường xuyên và ổn định. Hiện nay, Giáo hội Phật giáo Việt Nam có 4 Học viện (3 Học viện ở ba miền và Học viện Phật giáo Nam tông Khome tại thành phố Cần Thơ) và 31 trường Trung cấp Phật học. Công giáo có 6 Đại Chủng viện, trong đó 5 Đại Chủng viện đã chiêu sinh mỗi năm một lần thay vì hai năm một lần. Ngoài ra, một số đại chủng viện mở lớp bồi dưỡng ngắn hạn cho những người lớn tuổi. Đạo Tin Lành thành lập Viện Thánh kinh Thần học tại thành phố Hồ Chí Minh; Tổng Liên hội Hội thánh Tin Lành Việt Nam (Miền Nam) mở thêm khóa đào tạo tại chức cho số truyền đạo, mục sư nhiệm chức ở các tỉnh Tây Nguyên; Tổng hội Hội thánh Tin Lành Việt Nam (Miền Bắc) tổ chức lớp bồi dưỡng Thần học tại chức cho số đứng đầu các điểm, nhóm khu vực các tỉnh miền núi phía Bắc. Phật giáo Hòa Hảo và các hệ phái Cao Đài tuy chưa có điều kiện mở trường đào tạo nhưng đều được Nhà nước tạo điều kiện để mở lớp bồi dưỡng giáo lý hạnh đường cho chức sắc, chức việc. Bên cạnh các trường lớp đào tạo chức sắc, thông qua các hoạt động sinh hoạt tôn giáo như: tĩnh tâm của Công giáo, bồi linh hiệp nguyện của đạo Tin Lành, an cư kiết hạ và các khóa bồi dưỡng ngắn hạn về trụ trì, hoằng pháp của Phật giáo, đội ngũ chức sắc, nhà tu hành ngày càng có điều kiện để nghiên cứu, tìm hiểu và bồi dưỡng kiến thức về tôn giáo, nâng cao hiểu biết

về chính sách, pháp luật của Nhà nước về tôn giáo.

- *Công tác xuất bản các sách, tài liệu, ấn phẩm về tôn giáo*: mỗi năm Nhà xuất bản Tôn giáo cấp giấy phép xuất bản khoảng 500 đầu sách tôn giáo các loại, với hàng triệu bản in. Ngoài ra các tổ chức, cá nhân tôn giáo thông qua các nhà xuất bản đăng kí xuất bản sách, các ấn phẩm liên quan đến tôn giáo ngày càng đa dạng, phong phú, đáp ứng nhu cầu của một bộ phận người dân có tín ngưỡng, tôn giáo và những người nghiên cứu. Một số tổ chức tôn giáo đã được các cơ quan chức năng ở trung ương cấp giấy phép xuất bản như: Tạp chí Văn hóa của Phật giáo; Tạp chí Hương Sen của Phật giáo Hòa Hảo; Bản tin Mục vụ thông công của đạo Tin Lành. Như vậy, cho đến nay các tôn giáo như Phật giáo, Công giáo, đạo Tin Lành, Phật giáo Hòa Hảo đã có ấn phẩm thông tin về hoạt động tôn giáo của mình và được xuất bản định kì, với số lượng hàng vạn bản.

- *Các sinh hoạt tín ngưỡng, các lễ hội, các ngày lễ* của tôn giáo được tổ chức quy mô, quy củ, tiêu biểu như Đại lễ Phật đản Liên Hợp Quốc tổ chức ở Trung tâm Hội nghị quốc gia Mỹ Đình, thành phố Hà Nội từ ngày 13-17/5/2008, có 4.000 đại biểu tham dự, trong đó 2.000 đại biểu là người nước ngoài của 74 quốc gia và vùng lãnh thổ; Giáo hội Công giáo Việt Nam tổ chức khai mạc năm thánh 2010 vào ngày 23-24/11/2009 tại giáo xứ Sở Kiện, thị trấn Kiện Khê, huyện Thanh Liêm, tỉnh Hà Nam, với sự tham dự của 30 Giám mục, gần 500 linh mục, hàng nghìn tu sĩ và giáo dân. Ngoài ra, các lễ hội như lễ Noel hằng năm của Công giáo và đạo Tin Lành, lễ Yến Diêu Trì Cung của đạo Cao Đài thu hút đông đảo quần chúng tham gia.

- Một số tổ chức tôn giáo sau khi được chính quyền cấp đăng kí hoạt động tôn giáo đã tiến hành đại hội và đề nghị công nhận tư cách pháp nhân về tổ chức. Hiện nay có 32 tổ chức tôn giáo. Từ năm 2006 đến nay có 17 tổ chức tôn giáo được cấp đăng kí hoạt động, trong đó 13 tổ chức tôn giáo đã được công nhận về tổ chức. Các tổ chức tôn giáo sau khi được đăng kí và công nhận về tổ chức đã tập trung củng cố tổ chức bộ máy hoạt động.

- Quan hệ giữa các tổ chức, cá nhân tôn giáo trong nước với các tổ chức, cá nhân tôn giáo nước ngoài được mở rộng; chức sắc tôn giáo tham gia các hoạt động sinh hoạt tôn giáo nước ngoài, cũng như du học, thăm thân hằng năm có khoảng 500-600 lượt người xuất cảnh; một số tổ chức, cá nhân tôn giáo nước ngoài được các tổ chức tôn giáo trong nước mời trao đổi, tham gia sinh hoạt tôn giáo trong nước, góp phần quảng bá hình ảnh Việt Nam trên trường quốc tế.

- Đội ngũ cán bộ, công chức làm công tác quản lý nhà nước về tôn giáo tiếp tục được kiện toàn. Thực hiện chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước về tổ chức bộ đa ngành, đa lĩnh vực, hệ thống cơ quan quản lý nhà nước về tôn giáo từ trung ương đến địa phương chuyển vào ngành nội vụ. Hiện nay, có trên 1.700 cán bộ, công chức, viên chức làm công tác quản lý nhà nước về tôn giáo từ trung ương đến địa phương.

- Công tác tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật liên quan đến tín ngưỡng, tôn giáo được các đoàn thể quần chúng từ trung ương đến cơ sở triển khai và đạt kết quả cao. Ngày càng nhiều các tổ chức, cá nhân tôn giáo tích cực tham gia vào các hoạt động như: xã hội hóa y tế, giáo dục và từ thiện nhân đạo, các phong trào do đoàn thể phát động, hòa giải nhiều vụ việc phức tạp liên quan đến tôn giáo trong quần chúng tín đồ, v.v...

Tuy nhiên, những năm qua các thế lực xấu trong và ngoài nước tiếp tục lợi dụng vấn đề dân tộc, tôn giáo, dân chủ, nhân quyền để chống phá Nhà nước Việt Nam. Tại một số diễn đàn, những thông tin xuyên tạc về vấn

đề dân chủ, nhân quyền, tự do tôn giáo ở Việt Nam được đưa ra thảo luận, trở thành nơi vu cáo, xuyên tạc về vấn đề dân chủ, nhân quyền ở Việt Nam. Ngày 14/11/2006, Hoa Kỳ đã đưa Việt Nam ra khỏi danh sách “Các nước cần quan tâm đặc biệt” (CPC) về tự do tôn giáo đã chứng tỏ một cách khách quan rằng sinh hoạt tôn giáo ở Việt Nam hoàn toàn được tự do, nhu cầu sinh hoạt tôn giáo của chức sắc, tín đồ các tôn giáo được bảo đảm và tạo điều kiện. Đó là sự thừa nhận chính sách đổi mới của Đảng và Nhà nước ta trong lĩnh vực công tác tôn giáo.

Mặt khác, công tác tôn giáo cũng còn một số hạn chế như: nhận thức về vấn đề tôn giáo và công tác tôn giáo ở một số địa phương chưa thật đúng với quan điểm, chính sách tôn giáo của Đảng và Nhà nước; hệ thống pháp luật về tôn giáo và liên quan đến tôn giáo còn chưa đầy đủ, v.v... Mặc dù còn một số bất cập, hạn chế nhưng những kết quả đã đạt được sau 5 năm thực hiện Nghị quyết số 25/NQ-TW về công tác tôn giáo đã khẳng định chủ trương, chính sách tôn giáo của Đảng, Nhà nước ta là đúng đắn; mối quan hệ Nhà nước - Giáo hội ngày càng được cải thiện theo hướng đồng hành cùng dân tộc, hướng đến mục tiêu xây dựng một nước Việt Nam thống nhất, chính trị ổn định, kinh tế phát triển, văn hóa truyền thống được bảo tồn và phát huy, quan hệ quốc tế được rộng mở./.